

Số: 185 /BC-CTK

Lai Châu, ngày 25 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 năm 2020 tỉnh Lai Châu

Tháng 5, tình hình dịch bệnh Covid -19 đã được kiểm soát, các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh hoạt động trở lại, nhu cầu nguyên liệu đầu vào cho các ngành công nghiệp, xây dựng, vận tải, dịch vụ... tăng cao; hoạt động văn hóa, du lịch sôi nổi hơn. Kết quả thực hiện các ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

1.1. Nông nghiệp

Lúa Đông xuân: Diện tích gieo trồng lúa ước đạt 6.807,1 ha, tăng 0,44% so với vụ Đông xuân năm trước, với tổng diện tích đã thu hoạch đạt 1.534ha, năng suất ước đạt 52 tạ/ha, sản lượng ước đạt 7.976,8 tấn (tăng gấp 2 lần so với cùng kỳ năm trước do diện tích cho thu hoạch tăng). Diện tích thu hoạch tập trung chủ yếu ở các huyện như: Tân Uyên, Sìn Hồ, Nậm Nhùn còn lại một số huyện khác lúa đã bắt đầu cho thu hoạch.

Lúa Mùa: Diện tích đã gieo cấy ước đạt 3.011 ha tăng 46,88% so với cùng kỳ năm trước (trong tháng 5 gieo cấy được 2.711 ha), diện tích gieo cấy tăng cao do năm nay mùa mưa đến sớm bà con nhân dân tranh thủ làm đất và gieo cấy.

Ngô: Diện tích gieo trồng toàn tỉnh ước đạt 18.317 ha giảm 0,34% so với chính thức vụ đông xuân năm trước, diện tích ngô giảm chủ yếu tại các huyện Phong Thổ, Than Uyên, Sìn Hồ, Tân Uyên, Nậm Nhùn là do một số diện tích đất nương đã bạc màu không đem lại hiệu quả kinh tế, bà con chuyển sang trồng các loại cây lâu năm như chè, mắc ca theo các dự án của Tỉnh về chuyển đổi cơ cấu cây giống cho năng suất, chất lượng hiệu quả kinh tế cao từ đó góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững cho bà con nhân dân. Diện tích ngô Đông xuân sớm đã cho thu hoạch, diện tích thu hoạch đạt 3.271 ha, sản lượng ước đạt 10.735 tấn, năng suất thu hoạch ước đạt 32,8 tạ/ha.

Tình hình sâu bệnh: Trong tháng các đối tượng sâu bệnh hại trên cây lúa như: Rầy lưng trắng, sâu đục thân, bệnh đạo ôn cổ bông, đạo ôn lá, bệnh khô vằn, bệnh vàng lá sinh lý, chuột diện tích nhiễm là 1.105,7 ha; diện tích áp dụng biện pháp phòng trừ 791 ha.

* *Số lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu ước tại thời điểm báo cáo*

Đàn trâu ước đạt 95.860 con giảm 3,03%, sản lượng xuất chuồng trong kỳ đạt 132 tấn tăng 16,81% so với cùng kỳ năm trước. Đàn bò ước đạt 19.350 con tăng 0,63%, sản lượng xuất chuồng ước đạt 25 tấn tăng 25% so với cùng kỳ năm

trước. Đàn lợn ước đạt 175.400 con giảm 25,5%, sản lượng ước đạt 790 tấn giảm 20,26% so với cùng kỳ năm trước. Đàn gia cầm đạt 1.570 nghìn con tăng 4,25%, sản lượng ước đạt 185 tấn.

Hiện tại trên địa bàn tỉnh đã có phương án tổ chức hướng dẫn cho bà con nhân dân tái đàn lợn đảm bảo an toàn sinh học nhằm hạn chế nguy cơ tái phát và lây lan dịch bệnh đồng thời phát triển chăn nuôi các loại gia súc, gia cầm khác nhằm bù đắp sản lượng thịt thiếu hụt do ảnh hưởng của dịch tả lợn Châu Phi.

1.2. Lâm nghiệp

Diện tích rừng đã trồng đang được bảo vệ và chăm sóc đồng thời công tác trồng rừng được chuẩn bị tốt như: công tác chuẩn bị cây con giống tại các vườn ươm, công tác đào hố, bón phân, làm đường vành đai trồng rừng... Đến nay đã chuẩn bị được 6.100 nghìn cây giống các loại, chủ yếu là Quế, Mắc ca, Sơn tra...

Trong tháng công tác tuyên truyền bảo vệ, phòng chống cháy rừng và phát triển rừng luôn được tổ chức thường xuyên và liên tục tới từng người dân, đồng thời thường trực công tác phòng cháy chữa cháy 24/24, xử lý nghiêm theo pháp luật đối với những hành vi có thể gây cháy rừng. Do vậy trong tháng không xảy ra vụ cháy rừng nào.

Sản lượng gỗ khai thác ước đạt 310 m³ giảm 32,61% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng củi khai thác ước đạt 45,62 nghìn ste giảm 29,6% so với cùng kỳ năm trước; Sản lượng gỗ khai thác chủ yếu ở cây trồng phân tán và rừng trồng.

2. Sản xuất công nghiệp

*** Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp**

Trong tháng tình hình hoạt động của các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn đã dần khôi phục trở lại sau thời gian dài bị gián đoạn do ảnh hưởng của dịch covid-19, thực hiện CV số 897/UBND-VX ngày 13/5/2020 của UBND Tỉnh các cấp, các ngành, từng người dân, từng doanh nghiệp cần tập trung đẩy mạnh các hoạt động phục hồi kinh tế. Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành là 101,46%, tăng 1,46% so với tháng trước, so với cùng kỳ năm trước giảm 44,75%, cụ thể các ngành như sau:

- Ngành công nghiệp khai khoáng có chỉ số 165,22%, tăng 65,22% so với tháng trước; giảm 37,25% so với cùng kỳ. Do trong tháng 5 các cơ sở đã từng bước phục hồi, ổn định sản xuất nên hầu hết các cơ sở khai thác tập trung lao động tăng sản lượng khai thác để phục vụ nhu cầu xây dựng và sửa chữa nên sản lượng tăng cao so với tháng trước.

- Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo có chỉ số 111,81%, tăng 11,81% so với tháng trước; giảm 16,96% so với cùng kỳ năm trước; chỉ số tăng ở hầu hết các ngành chế biến, chế tạo, đặc biệt là các nhà máy của các công ty chế biến chè và các cơ sở nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh tập trung đầy đủ nguồn lao động thu hái chè tươi nên sản lượng tăng; Ngành chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre nứa tăng 34,85% so với tháng trước; Ngành sản xuất sản phẩm từ cao su và

plastic tăng 38,89% so với tháng trước; Ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 37,73% so với tháng trước, do thời tiết thuận lợi các công trình xây dựng, sửa chữa, hoàn thiện trong tháng tăng nên sản lượng sản xuất của nhóm ngành này tăng mạnh.

Trong tháng 5 các doanh nghiệp và cơ sở cá thể thuộc các nhóm ngành chế biến chế tạo đã từng bước hồi phục, tập trung lực lượng lao động để đẩy mạnh sản xuất nhưng bên cạnh đó vẫn tiếp tục công tác phòng chống dịch đảm bảo an toàn cho sản xuất và chế biến.

- Ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí có chỉ 100,89%, tăng 0,89% so với tháng trước, giảm 59,79% so với cùng kỳ. Do trong tháng lượng nước tại các hồ thủy điện giảm nên TCT Điện lực Miền bắc điều tiết sản lượng điện phát ra giảm mạnh so với cùng kỳ. Sản lượng điện phân phối vẫn đảm bảo cung cấp đầy đủ nhu cầu của người sử dụng không để xảy ra tình trạng thiếu điện, mất điện kéo dài.

- Ngành Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải có chỉ số 101,44%, tăng 1,44% so với tháng trước; tăng 5,95% so cùng kỳ. Trong tháng do thời tiết nắng nóng nên nhu cầu tiêu dùng nước sạch tăng nên ngành Khai thác, xử lý và cung cấp nước có chỉ số tăng 2,37%; Hoạt động thu gom rác thải tăng 0,73%; Công ty CP cấp nước Tỉnh và Các công ty, HTX thu gom rác thải trên địa bàn TP và các huyện vẫn đảm bảo cung cấp nước ổn định, lắp đặt mới nhanh chóng cũng như liên tục thay thế, sửa chữa các thiết bị điện, nước đã cũ, hỏng để đảm bảo phục vụ tốt nhất nhu cầu tiêu dùng trong Tỉnh.

* **Sản phẩm sản xuất chủ yếu:** Một số sản phẩm chủ yếu do các doanh nghiệp công nghiệp sản xuất dự ước tháng 05 là: Đá các loại đạt 35.580,74 m³, tăng 65,85% so với tháng trước, giảm 37,39% so với cùng kỳ. Chè đen nguyên chất đạt 673,05 tấn, tăng 9,02% so tháng trước, giảm 14,33% so cùng kỳ. Dịch vụ sản xuất đồ xây lắp bằng plastic đạt 39,85 triệu đồng, tăng 38,89% so với tháng trước, giảm 16,75% so với cùng kỳ. Gạch xây dựng bằng đất sét nung đạt 1.273,84 nghìn viên, tăng 45,38% so với tháng trước, giảm 29,27% so với cùng kỳ. Xi măng Portland đen đạt 495 tấn, tăng 58,65% so tháng trước, giảm 39,85% so với cùng kỳ. Điện sản xuất đạt 82,09 triệu KWh, tăng 0,89% so với tháng trước, giảm 61,79% so với cùng kỳ. Nước uống được đạt 388 nghìn m³, tăng 2,37% so với tháng trước, tăng 5,72% so với cùng kỳ.

Chỉ số sử dụng lao động: Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tháng 5 dần ổn định trở lại, do hết thời gian giãn cách xã hội các cơ sở đẩy mạnh phục hồi sản xuất. Cụ thể ngành khai khoáng tăng 32,84%; sản xuất đồ uống tăng 20%; ngành dệt tăng 11,11%; chế biến gỗ tăng 11,11%; ngành sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 20%; ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 9,93%; Những ngành như ngành sản xuất, phân phối điện; Khai thác, xử lý và cung cấp nước; Thu gom, xử lý và tiêu hủy rác thải lao động ổn định. Theo thành phần kinh tế: doanh nghiệp ngoài quốc doanh đạt 106,65% ; doanh nghiệp nhà nước đạt 100%.

3. Đầu tư - xây dựng

Tổng vốn đầu tư thực hiện tháng 5/2020 ước đạt 124.959 triệu đồng, tăng 79,42% so với tháng trước, so với cùng kỳ năm trước tăng 55,71%. Trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 75.166 triệu đồng, chiếm 60,15% tổng vốn đầu tư, so với tháng trước tăng 100,52%, so với cùng kỳ năm trước tăng 32,68%; Vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 49.793 triệu đồng, chiếm 39,85% tổng vốn đầu tư, so với tháng trước tăng 54,82%, so với cùng kỳ năm trước tăng gấp 2,3 lần.

Trong tháng 5 tình hình dịch bệnh Covid 19 đã dần được kiểm soát, mọi hoạt động đầu tư xây dựng trở lại bình thường. Chính phủ và UBND Tỉnh cũng đã có những chính sách tích cực nhằm đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2020 tạo động lực quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế sau dịch bệnh. Bên cạnh đó, điều kiện khí hậu thời tiết rất thuận lợi các chủ đầu tư và đơn vị thi công tranh thủ đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện phần thô của công trình trước khi đến mùa mưa; tiếp tục hoàn thiện các công trình đang thi công dở dang phải tạm nghỉ do dịch bệnh Covid 19 để kịp bàn giao theo đúng tiến độ kế hoạch, đã tác động làm cho vốn đầu tư tháng 5 tăng cao so với tháng trước.

Xây dựng: Giá trị sản xuất ngành xây dựng tháng 5 năm 2020 (theo giá hiện hành) ước đạt 535.883 triệu đồng, so với tháng trước tăng 18,63%, so với cùng kỳ năm trước tăng 6,95%. Giá trị sản xuất ngành xây dựng tháng 5 năm 2020 (theo giá so sánh) ước đạt 375.263 triệu đồng, so với tháng trước tăng 18,62%, so với cùng kỳ năm trước tăng 7,56%.

Giá trị sản xuất ngành xây dựng tháng 5 tăng 18,62%. Trong đó: Công trình nhà ở tăng mạnh, công trình nhà không ở tăng 2,08%, công trình kỹ thuật dân dụng tăng 6,37%, hoạt động xây dựng chuyên dụng tăng 35,3%. Nguyên nhân giá trị sản xuất tháng 5 tăng so với tháng trước là do tình hình dịch Covid_19 đã được kiểm soát, các hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh hoạt động trở lại. Mặt khác thực hiện theo tinh thần chỉ thị 11/CT-TTg ngày 4/3 về nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh. Theo đó Chính phủ giao Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo các tổ chức tín dụng cân đối đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xét duyệt hồ sơ vay, nâng cao khả năng tiếp cận vốn vay của khách hàng, kịp thời áp dụng các biện pháp hỗ trợ như cơ cấu lại thời hạn trả, xem xét giảm lãi vay, giữ nguyên nhóm nợ, giảm phí... Công tác giải ngân vốn đầu tư công được thúc đẩy tăng mạnh so với tháng trước. Điều kiện thời tiết tháng 5 khá thuận lợi cho việc hoàn thiện phần thô của công trình trước mùa mưa.

4. Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch

4.1. Bán lẻ hàng hóa và dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành

* Dự ước tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 5 đạt 372.369,7 triệu đồng, tăng 33,98% so với tháng trước; giảm 24,52% so với cùng kỳ năm trước.

Theo Thông báo số 177/TB-VPCP, ngày 8/5/2020 của Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đồng ý cho mở lại và bỏ quy định giãn cách đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, thương mại, dịch vụ. Vì vậy, tháng 5 hầu hết tất cả các cơ sở sản xuất kinh doanh thương mại dịch vụ hoạt động trở lại, nhu cầu nguyên liệu đầu vào cho các ngành sản xuất, xây dựng, vận tải, dịch vụ... tăng cao và do nhu cầu tiêu dùng của người dân tăng trở lại, hàng hóa tiếp tục được các cơ sở kinh doanh vận chuyển xuống các vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh.

Sau thời gian cách ly, nhiều nhóm hàng hóa đã có doanh thu tăng mạnh cụ thể: Nhóm lương thực, thực phẩm tăng 22,74%; Nhóm hàng may mặc tăng 40,58%; Nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình tăng 39,99%; Nhóm vật phẩm, văn hóa, giáo dục tăng 46,76%; Nhóm gỗ và vật liệu xây dựng tăng 46,14%; Nhóm phương tiện đi lại tăng 31,63%; Nhóm xăng dầu tăng 52,13%; Nhóm nhiên liệu khác tăng 31,93%; Nhóm hàng hóa khác tăng 39,51%.

* Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, lễ hành tháng 5 đạt 29.784 triệu đồng, tăng 88,56% so với tháng trước; giảm 45,04% so với cùng kỳ năm trước.

Tháng 5 doanh thu ngành lưu trú, ăn uống, lễ hành tăng cao là do các cơ sở kinh doanh dịch vụ đã được hoạt động trở lại và do trong tháng có ngày 30/4-1/5 nghỉ kéo dài 4 ngày nhu cầu ăn uống ngoài gia đình tăng cao, nhu cầu về du lịch tăng trở lại, lao động phổ thông ở các huyện lên thành phố bắt đầu đi làm trở lại ngày càng đông cũng đã tác động đến nhóm dịch vụ này.

4.2. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 5 năm 2020 trên địa bàn tỉnh là 99,94% giảm 0,06% so với tháng trước; tăng 3,58% so với cùng tháng năm trước; tăng 12,98% so với kỳ gốc 2014.

So với tháng trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, có 5 nhóm hàng biến động với mức tăng, giảm như sau: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,84%; Nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD giảm 1,41%; Thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,02%; Giao thông giảm 1,53%; Hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,16%; Nhóm hàng Đồ uống và thuốc lá; Mau mặc, mũ nón, giày dép; Thuốc và dịch vụ y tế; Bưu chính viễn thông; Giáo dục; Văn hóa, giải trí và du lịch không thay đổi.

Vàng 9999: Giá vàng trong nước biến động theo giá vàng thế giới; Giá vàng trên địa bàn tỉnh tháng 5 năm 2020 tăng do chịu sự tác động của việc giá vàng trong nước tăng. Giá vàng chỉ bán lẻ bình quân trong tháng trên địa bàn tỉnh ở mức 4.858.000 đồng/chỉ, tăng 1,36% so với tháng trước, tăng 33,45% so với cùng kỳ năm trước.

Đô la Mỹ: Giá đô la Mỹ bình quân trong tháng là: 1USD = 23.475 VNĐ. Chỉ số giá đô la Mỹ tăng 0,52% so với tháng trước; tăng 0,97% so với cùng kỳ năm trước.

4.3. Vận tải hành khách và hàng hóa

Doanh thu vận tải

Tổng doanh thu vận tải tháng 5 ước đạt 18.972,3 triệu đồng, so với tháng trước tăng gấp 2,9 lần, so với cùng kỳ năm trước giảm 19,41%. Doanh thu ngành vận tải hành khách, hàng hóa đều tăng làm cho tổng doanh thu ngành vận tải trên địa bàn tỉnh tăng so với tháng trước. Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách đạt 6.528,8 triệu đồng, so với tháng trước tăng 7,3 lần, so với cùng kỳ năm trước giảm 23,13%; Doanh thu vận tải hàng hoá đạt 12.287,5 triệu đồng, so với tháng trước tăng 2,3 lần, so với cùng kỳ năm trước giảm 16,18%; Doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 156 triệu đồng, so với tháng trước tăng 7,58%, so với cùng kỳ năm trước giảm 59,69%.

Thực hiện văn bản số: 604/SGTVT-QLVT,PT&NL về việc triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong hoạt động vận tải hành khách ngày 29/4/2020 của Sở giao thông vận tải tỉnh Lai Châu; Thực hiện văn bản số 4306/BGTVT-CYT ngày 06/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải. Như vậy bắt đầu từ 01/5/2020 các hoạt động vận tải hành khách, hàng hóa bắt đầu hoạt động trở lại và hoạt động bình thường vào 00 giờ 00 phút ngày 07/5/2020. Cùng với đó cho đến nay gần như mọi hoạt động xã hội, kinh doanh, sản xuất, dịch vụ trừ một số ngành đặc thù đều hoạt động trở lại và có xu hướng tăng hơn trong các tháng tiếp theo là những nguyên nhân chính làm cho doanh thu ngành vận tải tỉnh Lai Châu trong tháng 5 tăng cao so với tháng trước.

Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển

Khối lượng hàng hoá vận chuyển đạt 110.720 tấn, so với tháng trước tăng gấp 2,3 lần; so với cùng kỳ năm trước giảm 33,3%. Khối lượng hàng hoá luân chuyển đạt 4.025.910 tấn.km, so với tháng trước tăng gấp 2,3 lần; so với cùng kỳ năm trước giảm 35,6%.

Số lượng hành khách vận chuyển đạt 97.540 người, so với tháng trước tăng gấp 7 lần; so với cùng kỳ năm trước giảm 30,7%. Số lượng hành khách luân chuyển đạt 9.610.160 người.km, so với tháng trước tăng gấp 8,3 lần; so với cùng kỳ năm trước giảm 4,7%.

4.4. Hoạt động du lịch

Tổng lượt khách du lịch trong tháng ước đạt 5.944 lượt khách, so với tháng trước tăng 59,7%, so với cùng kỳ năm trước giảm 79,8%. Trong đó: Khách Quốc tế 0 lượt khách; Khách Nội địa 5.944 lượt khách.

Hoạt động lữ hành: Tổng lượt khách du lịch theo tua là 5 lượt khách, giảm 28 lượt khách so với cùng kỳ năm trước.

Tính đến thời điểm hiện tại mạng lưới khách sạn có 28 khách sạn tăng 16,67% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khách sạn 3 sao trở lên 3 khách sạn, số phòng khách sạn là 984 phòng tăng 9% so với cùng kỳ năm trước; công suất sử dụng phòng là 63%.

5. Tài chính - Ngân hàng

5.1. Thu, chi ngân sách

Lũy kế tổng thu NSDP đến ngày 15/5/2020 đạt 4.679 tỷ đồng, đạt 55% so với dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 448 tỷ đồng, đạt 22% so với dự toán Trung ương và đạt 21% so với HĐND tỉnh giao và bằng 65% so với cùng kỳ năm 2019.

Lũy kế tổng chi NSDP đạt 2.811 tỷ đồng, đạt 33% so với dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao, trong đó chi cân đối ngân sách địa phương là 1.953 tỷ đồng, đạt 32% so với dự toán Trung ương giao và đạt 30% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 100% so với cùng kỳ năm 2019.

5.2. Hoạt động ngân hàng

Lũy kế tổng huy động vốn ước đến ngày 31/5/2020 đạt 16.056 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn huy động tại đại phương ước đạt 7.254 tỷ đồng chiếm 45,18% tổng nguồn vốn, tăng 0,26% so với tháng trước và tăng 19,07% so với cùng kỳ năm trước do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nhiều ngành nghề phải tạm ngừng kinh doanh nên nguồn tiền nhàn rỗi tăng cao, nhất là nguồn tiền gửi tiết kiệm, tăng 0,89% so với tháng trước, tăng 1,2% so với cùng kỳ năm trước. Tổng dư nợ ước đạt 15.131 tỷ đồng, tăng 1,35% so với tháng trước, tăng 1,72% so với cùng kỳ năm trước.

6. Một số vấn đề về xã hội - môi trường

6.1. Thiệt hại do thiên tai

Trong tháng xảy ra 6 đợt mưa đá, gió lốc làm 3 người chết, 15 người bị thương; gây thiệt hại lớn về tài sản, vật nuôi, cây trồng cụ thể: bị sập đổ 33 ngôi nhà, hư hại 4.340 ngôi nhà (thủng mái, tốc mái); 3163 ha cây trồng bị thiệt hại, gãy dập, thiệt hại; 248 con gia cầm, 7 con gia súc bị chết, 06 lồng cá bị cuốn trôi; 1 cầu treo bị sập, 1 công trình thủy lợi, 1 trụ sở cơ quan xã, 2 điểm trường học, 1 cơ sở y tế, 1 đồn Biên phòng bị tốc mái, hư hỏng tài sản, 3 cột điện bị đổ gãy; một số tuyến đường quốc lộ bị sạt lở gây tắc nghẽn giao thông, khối lượng sạt lở trên 2.300 m³ đất, đá. Ước tính thiệt hại 68,4 tỉ đồng.

6.2. Y tế

a. Tình hình dịch bệnh

Công tác y tế - chăm sóc sức khỏe nhân dân: Đảm bảo công tác trực chống dịch Covid-19, trực cấp cứu, cung ứng đủ thuốc, vật tư, hóa chất có chất lượng phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh khám chữa bệnh, phòng chống thiên tai thảm họa xảy ra. Qua 51 ngày không ghi nhận ca mắc Covid-19 mới. Tình hình một số bệnh truyền nhiễm khác cơ bản ổn định; công tác khám chữa bệnh đã hoạt động bình thường sau thời gian giãn cách xã hội; trong tháng tổ chức khám chữa bệnh cho 73.506 lượt bệnh nhân.

b. HIV/AIDS

Thực hiện chương trình an toàn truyền máu: Thực hiện đúng quy định an toàn truyền máu 100% các đơn vị máu đều được sàng lọc HIV trước khi truyền. Trong tháng 4/2020 số người nhiễm mới HIV là 2 người.

c. Tình hình ngộ độc thực phẩm

Trong tháng không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

6.3. Tai nạn giao thông

Trong tháng trên địa bàn toàn tỉnh đã xảy ra 4 vụ tai nạn giao thông đáng tiếc khiến 2 người bị chết và 3 người bị thương, so với cùng kỳ năm trước số người bị chết tăng 1 người. Đáng lưu ý là các vụ tai nạn xảy ra là do lái xe không đi đúng phần đường, không chú ý quan sát, vượt quá tốc độ cho phép không làm chủ phương tiện dẫn đến va chạm với các phương tiện đi ngược chiều.

6.4. Hoạt động văn hóa, thể thao

Văn hóa: Tập trung tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh; đẩy mạnh tuyên truyền Đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tổ chức 03 buổi biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp với hơn 900 lượt người xem.

Thể thao: Sau thời gian nghỉ phòng, chống dịch bệnh covid-19, đã tổ chức học tập và tập luyện trở lại đối với các lớp năng khiếu thể thao. Tổ chức Giải vô địch bóng chuyền hơi các câu lạc bộ tỉnh lần thứ III năm 2020. Tham gia Giải đấu lần này có 28 đội bóng với gần 300 vận động viên đến từ các câu lạc bộ bóng chuyền hơi trong toàn tỉnh. Ban Tổ chức đã chia các nội dung thi đấu nam và nữ theo 3 nhóm tuổi. Các trận bóng diễn ra sôi nổi hào hứng, đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19 và mong muốn Giải đấu sẽ tạo hiệu ứng tích cực đối với phong trào tập luyện thể dục thể thao theo gương Bác Hồ vĩ đại tại các địa phương...

6.5. Môi trường

Trong xảy ra 2 vụ cháy ước thiệt hại 810 triệu đồng. Phát hiện và xử lý 8 vụ vi phạm môi trường với tổng số tiền là 40 triệu đồng.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- Vụ TK tổng hợp - TCTK;
- TT tư liệu và dịch vụ TK – TCTK;
- Tỉnh ủy Lai Châu;
- HĐND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh LC;
- Lãnh đạo cục TK Lai Châu;
- Lưu: TH, VT.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Quang Tiếp